

NỘI DUNG CÂU HỎI ÔN TẬP VĂN 8

TUẦN 5:

I. Phần văn bản:

- Bài “Chiều dòi đô”

1) Xem phần tác giả, tác phẩm.

2) Đặc điểm chung của thể chiếu?

3) Phân tích những tiền đề lịch sử và thực tiễn của việc dòi đô?

4) Những lí do để chọn thành Đại La làm kinh đô?

5) Hãy nêu ý nghĩa của bài chiếu và cách thức trình bày của tác giả trong bài chiếu? (Xem phần ghi nhớ SGK/51)

II. Phần Tiếng việt.

- Bài “Câu trần thuật”.

1) Xem ví dụ SGK/45,46.

2) Nhận xét:

- Đặc điểm hình thức: không có dấu hiệu hình thức đặc trưng như các kiểu câu cầu khiến, cảm thán, nghi vấn.

- Chức năng: (các em nghiên cứu trả lời chức năng của tất cả các ví dụ SGK/45,46)

+ VDa: Câu 1, 2: trình bày suy nghĩ của người viết về truyền thống của dân tộc.

Câu 3: yêu cầu chúng ta phải ghi nhớ công ơn các anh hùng dân tộc.

+ VDb,c,d: các em tự làm.

3) Xem phần ghi nhớ SGK/46. Các em có thể thực hiện các bài tập trong SGK.

- Bài “Câu phủ định”

1) Xem ví dụ SGK/52.

2) Nhận xét:

- Các câu b,c,d khác với câu a vì có chứa các từ phủ định: không, chưa, chẳng.

- Các câu b,c,d khác với câu a vì:

+ Câu a là khẳng định việc Nam đi Huế.

+ Câu b,c,d phủ định việc Nam đi Huế.

=> Câu phủ định là câu có những từ ngữ phủ định như: không, chưa, chẳng, chả, không phải, chẳng phải, đâu có phải...

=> Câu phủ định dùng để làm gì? (Các em dựa vào phần ghi nhớ SGK/53 để trả lời)

3) Luyện tập: các em tự mình thử sức với các BT SGK/53,54.

III. Phần tập làm văn.

- Bài “ Chương trình địa phương (Phần Tập làm văn)

Đề: Hãy viết bài văn thuyết minh khoảng 1000 chữ (có thể tham khảo nhưng không được chép bài có sẵn) về một di tích hoặc thắng cảnh ở địa phương mình.

- Lưu ý:

+ Cần xác định rõ danh lam thắng cảnh- di tích lịch sử ở địa phương mình.

+ Cần quan sát kỹ về vị trí, phạm vi, khái quát.

+ Tìm hiểu bằng cách hỏi han, đọc sách, tranh ảnh...

- Hướng dẫn dàn ý chung:

* Mở bài: Giới thiệu về danh lam hoặc di tích của địa phương.

* Thân bài:

- Theo trình tự không gian từ ngoài vào trong, từ địa lí đến lịch sử...

- Theo trình tự thời gian về quá trình xây dựng, trùng tu, tôn tạo.

->Kết hợp với kể, tả, biểu cảm và bình luận

* Kết bài: Khẳng định lại tình cảm của em về di tích hoặc thắng cảnh đó của quê hương mình.

TUẦN 6

I. Phần văn bản:

- Bài “Hịch tướng sĩ”.

1) Xem phần tác giả, tác phẩm SGK/58,59.

2) Đặc điểm chung của thể hịch?

3) Bố cục của văn bản (có thể chia 4 phần: HS tự tìm)

4) Tại sao tác chỉ nêu gương ở Trung Quốc? Mục đích của việc nêu lên dẫn chứng này là gì?

5) Tình hình đất nước hiện tại, nỗi lòng chủ tướng, thái độ cách thức đối xử với tì tướng như thế nào?(Gợi ý: Tội ác của giặc, thái độ của Trần Quốc Tuấn).

6) Tình cảm và ân nghĩa của chủ tướng đối với tì tướng của mình ra sao? (Gợi ý: Không có mặc thì cho áo...; quan hệ chủ - tướng; Tác giả phê phán điều gì? Chỉ ra các việc làm sai trái của các tướng sĩ? Mục đích của việc phê phán đó là gì?

7) Những nhiệm vụ cấp bách mà tác giả đưa ra là gì? (Gợi ý: Sau khi phê phán nghiêm túc, tác giả đã khuyên bảo các tì tướng những điều gì? Câu cuối của bài hịch thể hiện điều gì? => Hết lòng, hết sức vì vua, vì nước, của một người cha hiền hết lòng yêu thương sĩ tốt dưới quyền)

8) Nêu nội dung và nghệ thuật của văn bản? (Các em dựa vào phần ghi nhớ SGK/61.

II. Phần Tiếng Việt.

- Bài “Hành động nói”

1) Xem ví dụ SGK/62.

- Lí Thông nói với Thạch Sanh nhằm mục đích để mình hưởng hết công giết chằn tinh.

- Lí Thông đã đạt được mục đích của mình.

- Lí Thông thực hiện của mình bằng lời nói.

- Việc làm của Lí Thông là một hành động vì nó là việc làm có mục đích.

- Như vậy Lí Thông đã dùng cách nói để điều khiển Thạch Sanh ra đi.

- Tóm lại: Lí Thông đã thực hiện một hành động nói.

2) Hành động nói là gì?

- Là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm mục đích nhất định.

3) Các kiểu hành động nói.

- Thực hiện các yêu cầu ví dụ SGK/62,63.

- Dựa vào ghi nhớ SGK/63, có thể đưa ra 3 kiểu hành động nói:

+ Hành động hỏi, trình bày (kể, tả, nêu ý kiến, dự đoán, báo tin...)

+ Hành động điều khiển (cầu khiến, đe dọa, thách thức...)

+ Hành động biểu cảm (hứa hẹn, bộc lộ cảm xúc)

4) Các em thực hiện các BT trong SGK/63,64,65.

III. Phần Tập làm văn.

Viết bài văn ngắn nghị luận xã hội.

Đề: Trình bày suy nghĩ của em về tình thân lạc quan.

Hướng dẫn chung:

- MB: dẫn dắt, giới thiệu về tinh thần lạc quan

- Thân bài:

- + Giải thích: Lạc quan là thái độ sống tích cực, luôn tin tưởng vào tương lai phía trước.

- + Bàn luận vấn đề: Lạc quan là một lối sống vô cùng quan trọng, góp phần tạo nên cuộc sống tốt đẹp. Tạo nên cuộc sống hạnh phúc, ý nghĩa hơn, luôn tin tưởng vào cuộc sống...

- + Đánh giá vấn đề: tinh thần lạc quan xuất phát từ thái độ sống của con người. Phê phán con người bi quan, chán nản, dễ dàng từ bỏ. Cần phải biết nắm vững những giá trị trong cuộc sống để có thái độ và tinh thần tốt trong cuộc sống của mình.

- KB: khẳng định lại giá trị của tinh thần lạc quan.